

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **28/ 2022/ HSST**.
Ngày 01 tháng 8 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu H- ơng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vũ Văn Hoà**

2. Ông **Võ Đức Tùng**

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa bà **Võ Thùy Trang**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa ông **Hồ Diên Khoa** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở uỷ ban nhân dân xã Nghĩa Thịnh- huyện Nghĩa Đàn - Nghệ An xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn L- Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1974; Nơi ĐKNKTT: xóm C - xã Nghĩa T - huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Văn P (đã chết) và bà Ngô Thị T - sinh năm 1956 ; Vợ: Lê Thị H - sinh năm 1977; Con: có ba con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 29 tháng 3 năm 2013, bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 18/2013/ HSST. Đã chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích.

- Ngày 30 tháng 10 năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 67/2014/ HSST. Đã chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 4 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau: Vào khoảng 7 giờ 25 phút ngày 09 tháng 4 năm 2022 tại khu vực khối 250, phường Q , thị xã T, tổ công tác công an thị xã Thái Hoà phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trường S, sinh năm 1967, trú tại xóm Nghĩa H, xã T, thị xã T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của S 01 túi nilon màu xanh, kích thước khoảng (2x2,5)cm, bên trong có chứa 14 viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên là 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có in chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp (theo S khai nhận là ma túy hồng phiến). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Trường S cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra Nguyễn Trường S khai nhận số ma túy nói trên S mua được của Vũ Văn L, sinh năm 1974, trú tại xóm Cao T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An vào ngày 09/4/2022 tại nhà của Vũ Văn L với giá 700.000 đồng, mục đích mua về để sử dụng. Qua lời khai của Nguyễn Trường S cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Vũ Văn L. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ từ dưới tủ gỗ đặt tại phòng khách 01 chiếc hộp hình đa giác, bằng kim loại có kích thước (5x10)cm bên trong có chứa nhiều mẫu giấy bạc, một ống hút nhựa màu đỏ, kích thước khoảng 03cm, bên trong ống hút có chứa ba viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm, trên một mặt của một viên có in chữ “WY” (nghi là ma túy tổng hợp). Vũ Văn L khai nhận : vào ngày 07 tháng 4 năm 2022, Vũ Văn L đi lên thị trấn Q, huyện Q tìm và hỏi mua được ma túy của một người đàn ông không quen biết 06 (sáu) viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng. Sau khi mua xong, L đưa toàn bộ số ma túy trên về cất giấu tại nhà ở của mình thuộc xóm C, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn. Đến ngày 08 tháng 4 năm 2022, Vũ Văn L lấy ra ba viên ma túy để sử dụng, còn lại 3 viên L bỏ vào trong ống hút nhựa màu đỏ, sau đó bỏ ống hút nhựa này cùng với nhiều mẫu giấy bạc trong một chiếc hộp kim loại rồi cất chiếc hộp này dưới tủ gỗ đặt tại phòng khách nhà mình nhằm mục đích sử dụng vào lần sau. Bị cáo Vũ Văn L không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Trường S vào ngày 09/4/2022.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/4/2022 xác định: sau khi loại bỏ bao bì, số vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn L có khối lượng 0,31 gam (không phải ba mươi một gam). Tại bản kết luận giám định số 470/ KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 16 tháng 4 năm 2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vũ Văn L gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,31g (không phải ba mươi một gam)

Bản Cáo trạng số 30/2022/VKS -HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy bị cáo Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Văn L từ 15 đến 18 tháng tù; Về vật chứng vụ án đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ một gói ni lông trong suốt bên trong có chứa một viên nén màu hồng là số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định; tịch thu tiêu huỷ một hình hộp đa giác bằng kim loại, bên trong có chứa các mẫu giấy bạc và một ống hút nhựa màu đỏ; Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo không có tranh luận gì, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào ngày 07 tháng 4 năm 2022, bị cáo đi lên khu vực thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An tìm và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết 06 (sáu) viên ma túy hồng phiến với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy (hồng phiến), bị cáo đưa toàn bộ số ma túy trên về cất giấu tại nhà ở của mình thuộc xóm C-xã Nghĩa T- huyện Nghĩa Đàn- Tỉnh Nghệ An. Đến ngày 08 tháng 4 năm 2022, bị cáo lấy ra ba viên ma túy để sử dụng, còn lại ba viên ma túy bị cáo bỏ vào trong ống hút nhựa màu đỏ, sau đó bỏ ống hút nhựa này cùng nhiều mẫu giấy bạc trong một chiếc hộp kim loại rồi cất chiếc hộp này dưới tủ đặt tại phòng khách nhà của bị cáo để sử dụng vào lần sau. Đến ngày 09 tháng 4 năm 2022 bị cáo bị lực lượng công an bắt và thu giữ các vật chứng trên tại nhà của bị cáo. Bị cáo không thừa nhận hành vi đã bán ma túy cho Nguyễn Trường S.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp về thời gian, địa điểm, đặc điểm vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện rõ bị cáo Vũ Văn L đã có hành vi cố ý trực tiếp tàng trữ 0,31 gam ma túy hồng phiến (Methamphetamine) tại tủ gỗ đặt ở phòng khách nhà bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo Vũ Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ Luật hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố là có căn cứ.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây ra nhiều hệ lụy, hậu quả và ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo ý thức được tác hại và các quy định nghiêm cấm của Nhà Nước nhưng do thiếu rèn luyện đã sa vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân

thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy một hộp hình đa giác bằng kim loại, bên trong có chứa các mẫu giấy bạc và một ống hút nhựa màu đỏ; một gói ni lông trong suốt bên trong có chứa một viên màu hồng là số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định.

[8] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Vũ Văn L** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 09 tháng 4 năm 2022.
- Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy một hộp hình đa giác bằng kim loại, bên trong có chứa các mẫu giấy bạc và một ống hút nhựa màu đỏ; một gói ni lông trong suốt bên trong có chứa một viên màu hồng là số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn ngày 17 tháng 6 năm 2022).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- *VKSND huyện Nghĩa Đàn*
- *VKSND tỉnh Nghệ An*
- *Công an huyện Nghĩa Đàn*
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *THADS, THAHS*
- *Bị cáo*

Nguyễn Thị Thu Hương